TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2019/HS- ST
Ngày 30 tháng 10 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ - TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Bà Nguyễn Thị Hiền

2.Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Xuân Huy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Dương Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2018/TLST- HS ngày 06 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Văn Q, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1974; sinh trú quán: Thôn Quế Trạo A, xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị S sinh năm 1939; vợ: Lê Thị Th (bị hại trong vụ án) sinh năm 1975; con: Có 02 con lớn sinh năm 1999 nhỏ sinh năm 2000); tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giam từ ngày 28/6/2019 đến nay,(có mặt).

Người bị hại: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1975; trú tại: Thôn Quế Trạo A, xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với vợ là chị Lê Thị Th về việc trước đó chị Th không can ngăn ông Nguyễn Văn T (anh đồng hao với Q) mắng chửi Q nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/5/2019 tại nhà ở của mình thuộc thôn Quế Trạo A, xã Đồng

Quế, huyện Sông Lô Đỗ Văn Q dùng chân tay đấm, đá chị Thu và được can ngăn. Khoảng 13 giờ cùng ngày, chị Th vào nhà nhưng không có chìa khóa nên dùng tay giật cửa, bực tức vì chị Th giật cửa nên Q mắng chửi chị Th, hai bên cãi chửi nhau. Khi Q đang đứng ở sân, chị Thu lấy đoạn gậy vụt trúng bắp chân Q, do bị chị Thu đánh nên Q lấy 01 con dao mong dài 42,9cm của gia đình đứng đối diện chém một phát trúng mu bàn tay trái chị Th. Hậu quả: Chị Th bị gãy xương đốt bàn ngón 2 đốt II tay trái; đứt gân duỗi 1, 2, 3 tay trái đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc từ ngày 19/5/2019 đến ngày 27/5/2019 ra viện.

Tại kết luận giám định số 168 ngày 04/6/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định của chị Lê Thị Th là: 13% (mười ba phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương do vật sắc gây nên.

Tại kết luận giám định số 4824 ngày 30/8/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu M1 thu tại hiện trường và mẫu M2 thu trên lưỡi con dao mong là máu người và là máu của chị Lê Thị Th sinh năm 1975 ở thôn Quế Trạo A, xã Đồng Quế, huyện Sông Lô.

Đối với hành vi dùng chân, tay đánh chị Th không bị thương tích gì.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm: 01 con dao mong chiều dài 42,9cm (lưỡi kim loại dài 29,9cm); 01 đoạn gậy cây Mai đã khô héo kích thước 1,365m (đường kính to nhất 2,8cm).

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 13.300.000đ (chi phí điều trị) cho bị hại, đến nay bị hại không có đề nghị gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 35/CT – VKS- TA ngày 03/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Đỗ Văn Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Q và giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 28/6/2019); Về dân sự xác nhận bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại và đề xuất quan điểm xử lý vật chứng vụ án.

Bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố và đề nghị xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Lô, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Đỗ Văn Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp lời khai của bị hại Lê Thị Th tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 19/5/2019 tại nhà ở thôn Quế Trạo A, xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc Đỗ Văn Q và vợ là chị Lê Thị Th mâu thuẫn, cãi chửi nhau vì Q cho rằng chị Th không can ngăn việc ông Nguyễn Văn Th mắng chửi Q, chị Th dùng gậy đánh Q nên Q dùng dao mong kích thước 42,9cm chém trúng mu bàn tay trái chị Thu gây thương tích 13%.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

"a. Dùng ... hung khí nguy hiểm..."

Xét tính chất vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của con người được luật pháp bảo vệ, vì vậy

cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội nên sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

Xét tính chất mức độ của hành vi, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại 13.300.000 đồng, bị hại không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Vật chứng vụ án: 01 con dao chị Thu không đề nghị trả lại và 01 đoạn gậy cây Mai đã khô héo cần tịch thu để tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Q phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 28/6/2019).

Về vật chứng: Tịch thu 01 con dao mong chiều dài 42,9cm (lưỡi kim loại dài 29,9cm) và 01 đoạn gậy cây Mai đã khô héo kích thước 1,365m (đường kính to nhất 2,8cm) để tiêu hủy (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10/2019 của Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

Buộc bị cáo Đỗ Văn Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Sông Lô;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- Người bị hại;
- Lưu hs; vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Bình Thuận

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**